TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HS-ST
Ngày 15 - 4 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đô và bà Hồ Thị Thu Uyển;

- Thư ký phiên toà: Bà Võ Thị Nhàn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST - HS ngày 25 tháng 3 năm 2022,theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST - HS ngày 04/4/2022 đối với bị cáo:

1.Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1996, tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: X6, xã H, huyện K, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1970 và con bà Trần Thị H, sinh năm 1977; có vợ là Lê Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2021 đến nay; có mặt.

2.Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị N; vắng mặt.

Địa chỉ: T5, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

* *Những người tham gia tố tụng khác*:

3**. Người làm chứng**:

3.1.Anh Hoàng Văn T; vắng mặt;

Địa chỉ: T5, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

3.2.Ông Hoàng Văn C; vắng mặt;

Địa chỉ: T5, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 11 năm 2021, Nguyễn Văn Đ gọi điện thoại cho người đàn ông tên là S tại huyện K, tỉnh Ninh Bình mà Đ quen biết trước đó, Đ nhờ S mua giúp ma túy với số tiền 1.000.000 đồng *(một triệu đồng)* nhằm mục đích sử dụng thì S đồng ý. S nói Đ gửi tiền cho S sau đó S sẽ gửi ma túy vào cho Đ qua xe khách. S nhắn cho Đ 01 số tài khoản không phải của S để Đ chuyển tiền vào *(Đ quên tên người nhận tiền; không nhớ số tài khoản và Ngân hàng mà Đ chuyển tiền vào)* sau đó Đ ra Ngân hàng N - Chi nhánh huyện Đ nộp số tiền 1.000.000 đồng vào số tài khoản, sau đó xóa số liên lạc và tin nhắn S đã gửi. Ba ngày sau, Đ nhận được điện thoại ra gần cây xăng K, thuộc T1, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nhận 01 thùng hàng, bên trong có 01 áo khoác màu đen từ xe ô tô khách. Đ mang về nhà kiểm tra thì phát hiện trong túi áo khoác có 03 gói giấy, trong các gói giấy này chứa chất bột màu trắng. Đ biết đó là ma túy *(Heroine)* S gửi nên lấy 01 gói ra sử dụng, 02 gói giấy còn lại Đ cất vào túi quần để sử dụng dần.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 10/12/2021, Đ điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát 35K1- 282.56 của em gái là Nguyễn Thị N đi mua xi lanh và nước cất mang về nhà để sử dụng ma túy. Đ mang theo các dụng cụ mua được về đến T5, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông thì bị Công an xã T và Đồn Biên phòng Đ bắt quả tang. Các vật chứng thu giữ gồm: 02 (hai) gói giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục; 02 lọ nước cất và 02 xi lanh chưa được sử dụng; 01 (một) xe mô tô Biển kiểm soát 35K1-282.56; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, đen đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số: 157/KLMT-PC09 ngày 15/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: chất rắn màu trắng đựng trong 02 *(hai)* gói giấy bạc màu vàng được niêm phong trong bì thư gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1676 gam, là Heroine. Khối lượng hoàn lại sau giám định là 0,1201gam.

Tại bản Cáo trạng số 18/CTr-VKS ngày 24/3/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 10/12/2021.

Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Đ của đối tượng tên S. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ban hành công văn phối hợp với Cơ quan CSĐT Công an huyện K, tỉnh Ninh Bình để điều tra, làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý theo quy định.

Đối với việc Đ chuyển tiền cho Sáng thông qua tài khoản Ngân hàng. Hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ban hành công văn gửi Ngân hàng N - Chi

nhánh Đ yêu cầu cung cấp nhân thân, lịch sử chuyển tiền của Nguyễn Văn Đ, đến nay chưa có kết quả nên tách ra chờ kết quả trả lời, sau đó sẽ xử lý theo quy định.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước đó của Nguyễn Văn Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Đ bằng hình thức phạt tiền.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 0,1201 gam Heroine còn lại sau giám định, 02 lọ nước cất và 02 xi lanh cần tịch thu tiêu hủy.

Chấp nhận cơ quan CSĐT trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35K1-282.56, cho chủ sở hữu hợp pháp chị Nguyễn Thị N.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, loại bàn phím đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định Đ sử dụng điện thoại nói trên để liên lạc mua ma túy sử dụng nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước

Bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án: Nguyễn Văn Đ là người nghiện ma túy nên tháng 11/2021 Đ liên lạc với người tên S, sinh sống tại Ninh Bình mua 01 gói ma túy với số tiền là 1.000.000 đồng về nhà cất dấu để sử dụng. Đến 08 giờ 30 phút, ngày 10/12/2021, Đ điều khiển xe mang theo số ma túy mua được đến T5, xã T, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông mua nước cất và xi lanh để về sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an xã T và Đồn Biên phòng Đ bắt quả tang cùng vật chứng là 0,1676 gam Heroine.

Như vậy, hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a).....

...

c) Heroine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam...

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm các quy định về chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguồn gốc của nhiều loại tội phạm khác. Tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng nó ảnh hưởng đến kinh tế, sức khỏe bản thân, các chức năng trong cơ thể, gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe con người và là nguồn gốc lây lan các căn bệnh nguy hiểm khác. Bị cáo tuy nhận thức được sự nguy hiểm của heroine nhưng bị cáo vì muốn có ma túy để sử dụng, qua cơn nghiện bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng là 0,1676 gam, là Heroine . Vì vậy, hành vi của bị cáo cần xét xử nghiêm phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo, HĐXX xét thấy áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song về các tình tiết giảm nhẹ và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Đối với đối tượng tên S không rõ nhân thân, lai lịch đã bán ma túy cho Đ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã điều tra xác minh, nhưng chưa có kết quả, nên tách ra, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[9] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Đ, cơ quan Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, số tiền 1.500.000 đồng là phù hợp nên chấp nhận.

[10] *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 46; khoản 2, khoản 3 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy 0,1201 gam Heroine còn lại sau giám định, 02 lọ nước cất và 02 xi lanh.

Chấp nhận cơ quan CSĐT trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35K1-282.56, cho chủ sở hữu hợp pháp chị Nguyễn Thị N.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, loại bàn phím đã qua sử dụng. Quá trình điều tra xác định Đ sử dụng điện thoại nói trên để liên lạc mua ma túy sử dụng nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[11]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

[12]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS:

Xử phạt Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 10/12/2021.

2.Về vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a,b khoản 1 Điều 46; khoản 2, khoản 3 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,1201 gam Heroine còn lại sau giám định, 02 lọ nước cất và 02 xi lanh chưa sử dụng.

Chấp nhận cơ quan CSĐT trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 35K1-282.56, cho chủ sở hữu hợp pháp chị Nguyễn Thị N.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh đen, loại bàn phím đã qua sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng và số tiền đã giao theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đắk Song ngày 06/4/2022.).

3.Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

4.Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án đối với phần liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Hoàng Thị Thu Hà

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đ.
- VKSND tỉnh Đ.
- Sở Tư pháp tỉnh Đ.
- Phòng PV 06 CA tỉnh Đ.
- VKSND huyện Đắk Song.
- CA huyện Đắk Song.
- Chi cục THA DS huyện Đ.
- Bị cáo.
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ;